

Số: *1981* /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày *15* tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 120/TTr-BDT ngày 17/4/2017 và văn bản thẩm định của Sở Tư pháp tại công văn số 485/STP-KSTT ngày 13/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Nghệ An.

(có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn miền núi và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *UB*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Phó CT UBND tỉnh Lê Minh Thông;
- Chánh VP, PVP NC UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX (Khoa).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Minh Thông
Lê Minh Thông

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN
QUẢN LÝ CỦA BAN DÂN TỘC TỈNH NGHỆ AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 198/VQĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp xã			
1.	Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Dân tộc	UBND cấp xã

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA BAN DÂN TỘC

*((Ban hành kèm theo Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm
2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An))*

**Thủ tục bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân
tộc thiểu số**

1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Bình chọn người có uy tín:

Hàng năm, sau khi có văn bản hướng dẫn của Ban Dân tộc tỉnh Nghệ An, UBND các xã chỉ đạo các thôn tổ chức Hội nghị (thành phần gồm: Chi ủy, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các đoàn thể và hộ gia đình trong thôn) do Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn chủ trì để bình chọn người có uy tín bằng một trong hai hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do hội nghị quyết định). Người được bình chọn phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành.

Trưởng thôn lập 01 bộ hồ sơ gồm văn bản đề nghị gửi UBND xã kèm theo biên bản hội nghị thôn (theo Biểu mẫu 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số). Thời gian thực hiện bình chọn người có uy tín không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của thôn và hoàn thành trước ngày 20 tháng 01 hằng năm.

Bước 2. Rà soát kết quả bình chọn người có uy tín

UBND xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn; lập 01 bộ hồ sơ gồm: văn bản gửi UBND huyện kèm theo biên bản họp rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của thôn (theo Biểu mẫu 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính). Thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của thôn và hoàn thành trước ngày 10 tháng 02 hằng năm.

Bước 3: Tổng hợp đề nghị xét công nhận người có uy tín

UBND các huyện kiểm tra, tổng hợp đề nghị của các xã; lập 01 bộ hồ sơ gồm: văn bản đề nghị gửi Ban Dân tộc tỉnh kèm theo biểu mẫu tổng hợp danh sách đề nghị xét công nhận người có uy tín của huyện. Thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của xã và hoàn thành trước ngày 25 tháng 02 hằng năm.

Bước 4: Hoàn thiện hồ sơ, trình và phê duyệt danh sách người có uy tín

Ban Dân tộc tỉnh Nghệ An kiểm tra, tổng hợp đề nghị xét công nhận người có uy tín của các huyện; lập 01 bộ hồ sơ gồm Tờ trình kèm theo Biểu tổng hợp danh sách (theo Biểu mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính), văn bản đề nghị của các huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An. Thời gian hoàn thiện hồ sơ thực hiện không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của các huyện và trình Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An trước ngày 20 tháng 3 hằng năm.

Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An xem xét, phê duyệt danh sách người có uy tín của tỉnh trong thời hạn 05 ngày làm việc và thời gian hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 hằng năm gửi Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính gồm: Quyết định phê duyệt và danh sách người có uy tín theo Biểu mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính, đồng thời gửi qua thư điện tử theo địa chỉ: vudantochieuso@cema.gov.vn) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp xã hoặc qua đường bưu điện.
- Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết và ngày nghỉ theo quy định)

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

3.1. Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;
- Biểu tổng hợp danh sách người có uy tín đề nghị phê duyệt (theo Biểu mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014) do Ban Dân tộc tỉnh lập, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
- Văn bản và các tài liệu liên quan của các huyện đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết

15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 hằng năm.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh Nghệ An.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện; Ban Dân tộc tỉnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Lệ phí: Không

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Biên bản hội nghị liên ngành thôn (theo biểu mẫu 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

10.1. Yêu cầu: (theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2013):

- + Là công dân Việt Nam, cư trú hợp pháp, ổn định ở vùng dân tộc thiểu số;
- + Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú; có nhiều công lao, đóng góp xây dựng và bảo vệ tổ dân phố, giữ gìn khối đại đoàn kết dân tộc;
- + Là người tiêu biểu, có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư nơi cư trú; có mối quan hệ chặt chẽ, gắn bó với đồng bào dân tộc, hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo;
- + Việc bình xét được tiến hành từ cơ sở thôn, đảm bảo công khai, dân chủ, đúng đối tượng.

10.2. Điều kiện: (theo quy định tại Khoản 2, Điều 3, Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014):

- + Thôn có từ 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu trở lên là người dân tộc thiểu số được bình chọn, xét công nhận 01 (một) người có uy tín;
- + Trường hợp thôn không đủ điều kiện nhưng cần bình chọn một người có uy tín hoặc thôn đủ điều kiện nhưng cần bình chọn nhiều hơn một người có uy tín do có nhiều dân tộc cùng sinh sống, ở địa bàn đặc biệt khó khăn: Căn cứ đề nghị của UBND huyện, Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an, Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ban, ngành liên quan tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định;
- + Người có uy tín được xét công nhận một năm một lần; mỗi thôn được bầu chọn 01 (một) người có uy tín.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ;

- Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của liên Bộ: Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Biểu mẫu 01:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên thôn, tổ dân phố), ngày tháng năm

**BIÊN BẢN
HỘI NGHỊ LIÊN NGÀNH THÔN, TỔ DÂN PHỐ**

Hôm nay, ngày tháng năm, tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thôn, tổ dân phố..... xã, phường tổ chức Hội nghị liên ngành thôn, tổ dân phố.

1. Thành phần

- Chủ trì: Ông (bà): Trưởng ban Công tác Mặt trận
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Chi ủy thôn, tổ dân phố (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn, tổ dân phố (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình;

2. Nội dung

Bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của thôn năm

3. Kết quả

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp thống nhất:

- Ông (bà): năm sinh dân tộc đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết)/tổng số phiếu (hoặc tổng số người)* =% bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thôn, tổ dân phố năm

- Ông (bà): năm sinh dân tộc đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết)...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người) =% bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thôn, tổ dân phố năm**

Biên bản được các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua với% đại biểu dự họp tán thành và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi UBND cấp xã. Cuộc họp kết thúc hồi giờ phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(ký, ghi rõ họ tên)

(*) Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín (tham dự với vai trò đại diện, giám sát); trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.

** Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau (ở lần bình chọn thứ 2) thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã xem xét, quyết định.

Biểu mẫu 02

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

KIỂM TRA, RÀ SOÁT KẾT QUẢ BÌNH CHỌN, ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỆU SỐ NĂM

Hôm nay, vào hồi giờ ngày tháng năm tại UBND cấp xã cấp huyện tỉnh (thành phố).....

1. Thành phần:

- Chủ trì: Ông (bà) Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND
- Thư ký: Ông (bà) (*ghi rõ họ, tên, chức danh*);
- Đại diện Đảng ủy cấp xã (*ghi rõ họ, tên, chức danh*):.....
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (*ghi rõ họ, tên, chức danh*):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của cấp xã (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

2. Nội dung: Kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn, tổ dân phố trong xã năm

3. Kết quả:

Căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân

tộc - Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Biên bản Hội nghị liên ngành của các thôn gửi Ủy ban nhân dân xã về việc bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín;

Sau khi kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn, các đại biểu dự họp đã thảo luận và thống nhất các trường hợp đủ điều kiện và không đủ điều kiện đề nghị công nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm (theo biểu kèm theo biên bản này).

Các thành viên tham dự họp thống nhất lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND cấp xã, 01 bản gửi UBND cấp huyện.

Biên bản thông qua và được% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi giờ phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn
thể cấp xã**
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện
UBMTTQ cấp xã**
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy
cấp xã**
(ký, ghi rõ họ tên)

**TỔNG HỢP KIỂM TRA, RÀ SOÁT KẾT QUẢ BÌNH CHỌN, ĐỀ NGHỊ
CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN CỦA CÁC THÔN, TỔ DÂN PHÓ
TRONG XÃ, PHƯỜNG NĂM....**

(Kèm theo Biên bản họp UBND xã..... ngày tháng..... năm.....)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú	Kết quả kiểm tra, rà soát		
			Nam	Nữ			Đủ điều kiện	Không đủ điều kiện	Lý do*
	Tổng số								

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Biểu mẫu 03

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc - Tài chính)

UBND TỈNH.....

TỔNG HỢP DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND.... ngày tháng năm..... của UBND tỉnh)

Số TT	Huyện/Xã/ Họ tên NCUT	Năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn, tổ dân phố và tương đương)	Thành phần NCUT										Ghi chú
			Nam	Nữ			Già làng	Trưởng dòng họ, tộc trưởng	Trưởng thôn, bản và tương đương	Cán bộ nghị hưu	Sư sãi, chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà bóng	Nhà giáo, thầy thuốc, nhân sĩ	Người sản xuất, kinh doanh giỏi	Thành phần khác		
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	
I	Huyện A																
1	Xã X																
1	Triệu Hứa X																
2	Ma A Y																
2	Xã B																
II	Huyện B																
1	Xã Y																
1	Hoàng Văn H																
2	Bàn Hữu P																
																
	Cộng toàn Tỉnh																

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

TM. UBND TỈNH.....
(Họ tên, ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(7). Đề nghị ghi rõ: thôn và tương đương;

Đối với tổ dân phố, khu phố, tiểu khu và tương đương: Ghi cụ thể số nhà, ngõ/ngách, đường, phố...(8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17): Ghi cụ thể đúng thành phần của người có uy tín